



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN THOẠI

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

Lớp 10/1

Môn học lựa chọn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học

Chuyên đề học tập: Toán, Vật lý, Hóa học

STT	Họ và Tên		Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	Huỳnh Cao Thiện	An	Nam	7/11/2010	
2	Lê Trịnh Khánh	Băng	Nữ	26/10/2010	
3	Nguyễn Hoàng	Đại	Nam	19/12/2010	
4	Nguyễn Minh	Diện	Nam	25/05/2010	
5	Dương Minh	Hải	Nam	30/10/2010	
6	Đặng Thị Thanh	Hằng	Nữ	25/05/2010	
7	Đào Văn	Hiếu	Nam	10/9/2010	
8	Nguyễn Ngô Trung	Hiếu	Nam	6/3/2010	
9	Phùng Trần Minh	Hiếu	Nữ	3/1/2010	
10	Nguyễn Văn Gia	Huy	Nam	29/06/2010	
11	Đặng Minh	Huy	Nam	21/03/2010	
12	Nguyễn Ngọc	Huy	Nam	13/04/2010	
13	Huỳnh Ngọc	Huy	Nam	14/07/2010	
14	Lê Phan Gia	Huy	Nam	22/09/2010	
15	Phan Đình	Huy	Nam	10/1/2010	
16	Bùi Trần Nguyễn	Lợi	Nam	16/09/2010	
17	Nghiêm Hoàng	Long	Nam	8/9/2010	
18	Trần Ngọc	Minh	Nam	13/11/2010	
19	Trần Đặng Hữu	Minh	Nam	7/12/2010	
20	Phạm Đức	Minh	Nam	27/08/2010	
21	Đoàn Ngọc Hà	My	Nữ	2/1/2010	
22	Phạm Bảo Khánh	Ngọc	Nữ	31/08/2010	
23	Nguyễn Phạm Bảo	Ngọc	Nữ	22/03/2010	
24	Nguyễn Văn	Ngôn	Nam	20/10/2010	
25	Phạm Hữu	Phú	Nam	15/11/2008	
26	Bùi Lê Thiên	Phú	Nữ	9/11/2010	
27	Nguyễn Bá	Phúc	Nam	22/02/2010	
28	Nguyễn Phan Minh	Phúc	Nam	11/9/2010	
29	Nguyễn Hồng	Phước	Nam	17/11/2010	
30	Trần Việt	Phước	Nam	29/01/2010	
31	Đinh Thảo	Phương	Nữ	26/12/2010	
32	Trần Văn	Quý	Nam	24/07/2010	
33	Đỗ Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	26/04/2010	
34	Phạm Gia	Siu	Nam	7/1/2010	
35	Nguyễn Thanh Quốc	Thái	Nam	23/06/2010	
36	Đặng Văn Châu	Thống	Nam	25/09/2009	
37	Nguyễn Huỳnh Minh	Thư	Nữ	22/10/2010	
38	Mai Nguyễn Bảo	Trâm	Nữ	1/1/2010	
39	Trần Kiều Bảo	Trân	Nữ	15/04/2010	
40	Nguyễn Hoàng Huyền	Trang	Nữ	29/03/2010	
41	Đặng Kiều	Trinh	Nữ	10/2/2010	
42	Trần Tuấn	Trung	Nam	23/02/2010	
43	Trần Thái Thanh	Tuyền	Nữ	10/6/2010	

Danh sách này có 43 học sinh./

Handwritten signature



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN THOẠI

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

Lớp 10/2

Môn học lựa chọn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học

Chuyên đề học tập: Toán, Vật lý, Hóa học

STT	Họ và Tên		Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	Phạm Phúc	An	Nữ	2/11/2010	
2	Nguyễn Quang	Công	Nam	31/12/2010	
3	Trần Mậu	Cường	Nam	28/12/2010	
4	Đinh Tuấn	Dũng	Nam	3/10/2010	
5	Trần Bá	Duy	Nam	30/05/2010	
6	Đặng Công	Hoàng	Nam	17/01/2010	
7	Trần Phước Nhật	Hoàng	Nam	10/6/2010	
8	Trần Ngọc	Hưng	Nam	23/12/2010	
9	Thái Quốc Gia	Huy	Nam	17/09/2010	
10	Lữ Đức	Huy	Nam	18/03/2010	
11	Đinh Gia	Huy	Nam	19/04/2010	
12	Đặng Lê Khánh	Huyền	Nữ	12/7/2010	
13	Doãn Thanh Đức	Khai	Nam	24/03/2010	
14	Trương Công Hoàng	Khánh	Nam	22/09/2010	
15	Nguyễn Đỗ Ngân	Khánh	Nữ	6/5/2010	
16	Nguyễn Anh	Kiệt	Nam	7/7/2010	
17	Phan Tuấn	Kiệt	Nam	27/03/2010	
18	Huỳnh Nguyễn Tường	Lam	Nữ	18/05/2010	
19	Phạm Hoàng	Long	Nam	28/09/2010	
20	Võ Lê Duy	Minh	Nam	16/04/2010	
21	Nguyễn Công	Minh	Nam	25/04/2010	
22	Võ Hoài	Nam	Nam	16/11/2010	
23	Trương Thị Bảo	Ngọc	Nữ	30/07/2010	
24	Huỳnh Nguyễn Thảo	Nguyên	Nữ	6/4/2010	
25	Đặng Thành	Nhân	Nam	26/01/2010	
26	Dương Trí	Nhật	Nam	20/01/2010	
27	Lê Quang	Nhật	Nam	10/6/2010	
28	Phan Thị Linh	Nhi	Nữ	9/4/2010	
29	Trần Võ Yến	Nhi	Nữ	28/10/2010	
30	Huỳnh Ngọc	Phát	Nam	8/6/2010	
31	Nguyễn Hoàng Nhật	Phi	Nam	6/4/2010	
32	Trương Thanh	Phong	Nam	11/12/2010	
33	Khưu Thị Minh	Phương	Nữ	1/11/2010	
34	Phạm Ngọc	Quý	Nam	20/05/2010	
35	Trần Nguyễn Ngọc	Quyên	Nữ	12/10/2010	
36	Cao Hữu	Tâm	Nam	29/10/2010	
37	Đặng Bá Quang	Thiện	Nam	3/11/2010	
38	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	12/2/2010	
39	Trần Thị Hoài	Thương	Nữ	29/08/2010	
40	Hồ Bá Khánh	Tùng	Nam	2/1/2010	
41	Lê Hoàng	Tùng	Nam	7/1/2010	
42	Đặng Thị Hoàng	Vĩ	Nữ	30/07/2010	
43	Đinh Thị Kiều	Vy	Nữ	31/10/2010	

Danh sách này có 43 học sinh./

Handwritten signature



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN THOẠI

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

Lớp 10/3

Môn học lựa chọn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học

Chuyên đề học tập: Toán, Vật lý, Hóa học

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Hồ Thiên Ân	Nữ	26/08/2010	
2	Lê Nguyễn Ngọc Anh	Nam	2/8/2010	
3	Trần Văn Thái Bảo	Nam	18/06/2010	
4	Kiều Thái Bảo	Nam	23/04/2010	
5	Lê Đình Gia Bảo	Nam	14/11/2010	
6	Huỳnh Đông Chung	Nữ	18/09/2010	
7	Lê Tấn Đông	Nam	10/2/2010	
8	Nguyễn Văn Ngọc Dũng	Nam	17/07/2010	
9	Lê Hoàng Duy	Nam	27/10/2010	
10	Trần Nguyễn Kỳ Duyên	Nữ	3/8/2010	
11	Nguyễn Hoàng Hiệp	Nam	3/4/2010	
12	Hồ Thị Trúc Hoa	Nữ	28/05/2010	
13	Lê Hồ Phước Hoàng	Nam	1/3/2010	
14	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	13/10/2010	
15	Đinh Mạnh Hoàng	Nam	17/09/2010	
16	Lê Trương Đình Hùng	Nam	6/4/2010	
17	Phạm Hồng Khánh Huy	Nam	16/05/2010	
18	Nguyễn Lâm Phước Huy	Nam	13/11/2010	
19	Trần Quốc Huy	Nam	16/02/2010	
20	Nguyễn Ngọc Thanh Huyền	Nữ	16/12/2010	
21	Hồ Quốc Khánh	Nam	2/9/2010	
22	Phan Đăng Khoa	Nam	2/6/2010	
23	Hà Văn Đăng Khoa	Nam	17/12/2010	
24	Nguyễn Đức Tuấn Kiệt	Nam	27/05/2010	
25	Trần Phước Bảo Minh	Nam	8/2/2010	
26	Trần Thị Ngọc Mỹ	Nữ	29/08/2010	
27	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	Nữ	18/04/2010	
28	Huỳnh Hữu Hoàng Nhân	Nam	21/12/2010	
29	Phạm Nguyễn Thiện Nhân	Nam	27/01/2010	
30	Trần Ngọc Bảo Như	Nữ	6/9/2010	
31	Nguyễn Phước Đại Phát	Nam	1/8/2010	
32	Huỳnh Ngọc Tấn Tài	Nam	1/4/2010	
33	Nguyễn Hoàng Như Thảo	Nữ	19/06/2010	
34	Nguyễn Phước Thịnh	Nam	9/8/2010	
35	Văn Quang Thuận	Nam	12/1/2010	
36	Nguyễn Minh Trí	Nam	6/4/2010	
37	Nguyễn Song Thanh Trúc	Nữ	22/03/2010	
38	Tạ Kiến Văn	Nam	24/02/2010	
39	Trần Mạnh Vương	Nam	4/9/2010	
40	Nguyễn Thị ánh Vy	Nữ	2/1/2010	
41	Nguyễn Vũ Hà Vy	Nữ	16/05/2010	
42	Lê Nguyên Xuân Yên	Nữ	28/01/2010	

Danh sách này có 42 học sinh./

Nguyễn Văn Thoại



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN THOẠI

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

Lớp 10/4

Môn học lựa chọn: Âm nhạc, Hóa học, Sinh học, Tin học

Chuyên đề học tập: Toán, Hóa học, Sinh học

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	Tổng Thị Lê	Nữ	18/11/2010	
2	Hà Thanh Thiên	Nam	4/9/2010	
3	Lê Dương Bình	Nữ	8/7/2010	
4	Ngô Trần Bảo	Nữ	27/08/2010	
5	Phùng Tuệ	Nữ	22/01/2010	
6	Trương Phạm Tú	Nữ	1/11/2010	
7	Trần Ngọc Minh	Nữ	8/1/2010	
8	Lương Song Mẫn	Nữ	8/9/2010	
9	Đặng Thái	Nam	15/04/2010	
10	Nguyễn Lê Hồng	Nữ	24/03/2010	
11	Kiều Thị Gia	Nữ	14/12/2010	
12	Dương Mỹ	Nữ	18/05/2010	
13	Đặng Thị Bích	Nữ	30/09/2010	
14	Nguyễn Quang	Nam	24/06/2010	
15	Mai Nguyễn Huy	Nam	11/7/2010	
16	Nguyễn Vũ	Nam	17/01/2010	
17	Đỗ Hà Anh	Nam	14/05/2010	
18	Mai Anh	Nam	20/01/2010	
19	Mai Thị Xuân	Nữ	28/10/2010	
20	Lê Nguyễn Phương	Nữ	21/06/2010	
21	Châu Lê Khánh	Nữ	1/1/2010	
22	Hoàng Xuân	Nữ	23/02/2010	
23	Lê Vĩnh Khánh	Nam	30/11/2010	
24	Nguyễn Đức Kim	Nam	21/02/2010	
25	Huỳnh Khánh	Nữ	7/5/2010	
26	Nguyễn Phạm Thảo	Nữ	1/1/2010	
27	Lương Song Mẫn	Nữ	8/9/2010	
28	Dương Trương Hiền	Nữ	14/12/2010	
29	Lê Bảo	Nữ	11/12/2010	
30	Trần Hoàng	Nam	20/09/2010	
31	Nguyễn Thái	Nam	29/11/2010	
32	Sử Đại	Nam	23/03/2010	
33	Phan Minh	Nam	15/10/2010	
34	Trần Hà Tố	Nữ	1/4/2010	
35	Cao Thị Diễm	Nữ	12/1/2010	
36	Thân Nguyễn Minh	Nam	2/4/2010	
37	Võ Quang	Nam	26/08/2010	
38	Nguyễn Phạm Bảo	Nữ	30/11/2010	
39	Nguyễn Hoàng Bảo	Nữ	14/06/2010	
40	Huỳnh Ngọc	Nam	3/8/2010	
41	Lê Ngọc Ái	Nữ	1/11/2010	
42	Châu Hoàng	Nữ	21/05/2010	
43	Đinh Thành	Nam	3/6/2010	
44	Phan Diệu	Nữ	21/06/2010	

Danh sách này có 44 học sinh./.

Nguyễn Văn Thoại



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN THOẠI

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

Lớp 10/5

Môn học lựa chọn: Địa lý, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Vật lý, Công nghệ (CN)

Chuyên đề học tập: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý

STT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	Thi Lý Hồng Anh	Nữ	1/4/2010	
2	Bùi Nguyễn Ngọc Chúc	Nữ	5/8/2010	
3	Võ Phạm Thùy Dương	Nữ	7/4/2010	
4	Lê Thị Cẩm Hằng	Nữ	18/10/2010	
5	Đinh Thị Vĩnh Hằng	Nữ	11/11/2010	
6	Phạm Vi Thanh Hằng	Nữ	17/05/2010	
7	Hoàng Hồng Hạnh	Nữ	25/01/2010	
8	Võ Minh Hoàng	Nam	25/06/2010	
9	Nguyễn Hà Anh Hoàng	Nam	1/7/2010	
10	Bùi Thiên Hoàng	Nam	6/1/2010	
11	Trần Việt Hoàng	Nam	26/09/2010	
12	Huỳnh Ngọc Gia Huy	Nam	31/01/2010	
13	Võ Thanh Huyền	Nữ	3/1/2010	
14	Nguyễn Đình Kế	Nam	9/3/2010	
15	Trần Trang Gia Khang	Nam	5/7/2010	
16	Phan Công Quốc Khánh	Nam	3/9/2010	
17	Dương Nguyên Khoa	Nam	29/07/2010	
18	Phạm Đức Đăng Khoa	Nam	31/08/2009	
19	Hoàng Yên Khuê	Nữ	18/08/2010	
20	Nguyễn Mạnh Lân	Nam	18/02/2010	
21	Nguyễn Hoàng Phương Linh	Nữ	22/12/2010	
22	Nguyễn Công Lộc	Nam	8/11/2010	
23	Trần Văn Hoàng Luân	Nam	27/10/2010	
24	Nguyễn Thị Xuân Mai	Nữ	29/07/2010	
25	Nguyễn Văn Đức Mạnh	Nam	10/1/2010	
26	Lê Ngọc Thảo My	Nữ	8/12/2010	
27	Hứa Nữ Bảo Ngọc	Nữ	28/11/2010	
28	Huỳnh Thanh Ngọc	Nữ	9/5/2010	
29	Nguyễn Trần Kim Nguyên	Nữ	17/09/2010	
30	Phạm Đỗ Phú Quốc	Nam	17/04/2010	
31	Lê Văn Khánh Sơn	Nam	16/09/2010	
32	Lê Thị Bích Thảo	Nữ	10/2/2010	
33	Bùi Minh Quốc Thịnh	Nam	1/3/2010	
34	Võ Minh Thư	Nữ	1/2/2010	
35	Nguyễn Thị Phú Thúy	Nữ	26/08/2010	
36	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Nữ	18/06/2010	
37	Phạm Trần Quốc Tín	Nam	4/2/2010	
38	Vũ Quyền Trâm	Nữ	9/12/2010	
39	Phan Bảo Nam Trân	Nữ	23/02/2010	
40	Bùi Đoàn Quỳnh Trang	Nữ	5/9/2010	
41	Nguyễn Viết Triết	Nam	25/05/2010	
42	Nguyễn Ngọc Thùy Trúc	Nữ	7/6/2010	
43	Võ Nguyễn Hoàng Yến	Nữ	11/10/2010	

Danh sách này có 43 học sinh./.



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN THOẠI

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

Lớp 10/6

Môn học lựa chọn: Địa lý, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Vật lý, Công nghệ (CN)

Chuyên đề học tập: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý

STT	Họ và Tên		Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	Phạm Quỳnh	An	Nữ	2/4/2010	
2	Ngô Thùy Bảo	Châu	Nữ	1/7/2010	
3	Nguyễn Thị Thanh	Chi	Nữ	26/01/2010	
4	Nguyễn Hà	Chi	Nữ	4/11/2010	
5	Thân Nguyễn Linh	Đan	Nữ	18/07/2010	
6	Ngô Nguyễn Thu	Hà	Nữ	27/04/2010	
7	Nguyễn Trần Thanh	Hải	Nam	22/09/2010	
8	Trần Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	5/7/2010	
9	Nguyễn Thị Nhâ	Hân	Nữ	17/11/2010	
10	Phạm Lê Phương	Hoàng	Nữ	1/3/2010	
11	Nguyễn Hữu Gia	Huy	Nam	27/03/2010	
12	Nguyễn Ngọc Nguyên	Khang	Nam	23/08/2010	
13	Trần Nguyên	Khang	Nam	25/10/2010	
14	Phạm Phú Đăng	Khoa	Nam	12/5/2010	
15	Trần Tuấn	Kiệt	Nam	9/12/2010	
16	Phan Văn Hoàng	Lâm	Nam	18/05/2010	
17	Lê Nguyên Gia	Linh	Nữ	28/09/2010	
18	Trần Phước	Lợi	Nam	17/09/2010	
19	Nguyễn Thị Khánh	Ly	Nữ	19/01/2010	
20	Nguyễn Văn	Minh	Nam	23/09/2010	
21	Bùi Tá Đức	Minh	Nam	11/4/2010	
22	Lê Hà	My	Nữ	12/2/2010	
23	Võ Thiện	Nhân	Nam	15/06/2010	
24	Lê Thị Quỳnh	Như	Nữ	7/9/2010	
25	Hồ Văn	Phúc	Nam	29/11/2009	
26	Lê Kim	Sang	Nữ	24/03/2010	
27	Bùi Trần Minh	Tài	Nam	6/7/2010	
28	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	Nữ	2/5/2010	
29	Huỳnh Ngọc Mỹ	Tâm	Nữ	18/07/2010	
30	Huỳnh Mai Uyên	Thảo	Nữ	17/11/2010	
31	Lê Nhật	Thiên	Nam	30/10/2010	
32	Trần Lê Hoàng	Thiện	Nam	18/01/2010	
33	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	Nữ	21/12/2010	
34	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	Nữ	5/11/2010	
35	Mai Viết	Tin	Nam	24/03/2010	
36	Huỳnh Ngọc	Trâm	Nữ	15/01/2010	
37	Trần Lê Bảo	Trân	Nữ	7/10/2010	
38	Nguyễn Đặng Bảo	Trân	Nữ	5/4/2010	
39	Huỳnh Ngọc Minh	Trí	Nam	10/5/2010	
40	Trần Thanh Tổ	Trinh	Nữ	25/04/2010	
41	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	Nữ	9/7/2010	
42	Nguyễn Đức Thanh	Tùng	Nam	28/03/2010	

Danh sách này có 42 học sinh./.



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN THOẠI

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

Lớp 10/7

Môn học lựa chọn: Địa lý, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Vật lý, Công nghệ (CN)

Chuyên đề học tập: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý

STT	Họ và Tên		Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	Đinh Thị Ngọc	An	Nữ	2/6/2010	
2	Ngô Thùy	Anh	Nữ	17/07/2010	
3	Nguyễn Phạm Trâm	Anh	Nữ	11/2/2010	
4	Đặng Ngọc	Đức	Nam	5/6/2010	
5	Hồ Phước	Duy	Nam	15/10/2010	
6	Nguyễn Trần Bảo	Duyên	Nữ	16/04/2010	
7	Nguyễn Lê Thanh	Hạ	Nữ	4/8/2010	
8	Nguyễn Phi	Hải	Nam	7/6/2010	
9	Lê Thị Bảo	Hân	Nữ	24/05/2010	
10	Trần Phạm Quốc	Huy	Nam	15/09/2010	
11	Nguyễn Hoàng	Khang	Nam	11/3/2010	
12	Võ Văn	Khoa	Nam	15/03/2010	
13	Trần Anh	Khoa	Nam	7/4/2010	
14	Ngô Chí	Kiên	Nam	25/02/2010	
15	Nguyễn Trúc	Lâm	Nữ	16/10/2010	
16	Lê Thị Cẩm	Lệ	Nữ	29/01/2010	
17	Phan Lê Gia	Linh	Nữ	2/12/2010	
18	Nguyễn Lê	Minh	Nam	17/08/2010	
19	Trịnh Hoàng	Minh	Nam	21/07/2010	
20	Nguyễn Duy	Minh	Nam	13/04/2010	
21	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	15/05/2010	
22	Lê Thị Kim	Oanh	Nữ	23/04/2010	
23	Nguyễn Diệu	Phương	Nữ	14/02/2010	
24	Nguyễn Hoàng Bảo	Phương	Nữ	18/01/2010	
25	Phạm Thị Bảo	Quyên	Nữ	20/10/2010	
26	Trần Như	Quỳnh	Nữ	3/8/2010	
27	Trần Thị Như	Quỳnh	Nữ	4/4/2010	
28	Phạm Trần Quang	Thịnh	Nam	8/1/2010	
29	Nguyễn Đức	Thời	Nam	29/06/2010	
30	Trần Thị	Thư	Nữ	30/09/2010	
31	Hồ Ngọc Minh	Thư	Nữ	8/11/2010	
32	Lê Nguyên Bảo	Thy	Nữ	20/09/2010	
33	Lê Nguyễn Thùy	Trâm	Nữ	2/2/2010	
34	Nguyễn Lê Bảo	Trân	Nữ	21/05/2010	
35	Phạm Văn Bảo	Trí	Nam	29/06/2010	
36	Nguyễn Vương	Triều	Nam	14/08/2010	
37	Nguyễn Ngọc	Trúc	Nữ	22/10/2010	
38	Nguyễn Đăng	Trường	Nam	24/08/2010	
39	Nguyễn Văn	Trường	Nam	5/6/2010	
40	Nguyễn Thị Thảo	Vy	Nữ	27/04/2010	
41	Phạm Nguyễn Thảo	Vy	Nữ	6/5/2010	
42	Nguyễn Thị Hoàng	Vỹ	Nữ	16/09/2010	

Danh sách này có 42 học sinh./

(Signature)



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN THOẠI

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

Lớp 10/8

Môn học lựa chọn: Địa lý, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Sinh học, Công nghệ (NN)

Chuyên đề học tập: Ngữ Văn, Lịch sử, Sinh học

STT	Họ và Tên		Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	Trần Ngọc Lan	Anh	Nữ	25/07/2010	
2	Trần Gia	Bảo	Nam	23/07/2010	
3	Phạm Ngọc Khánh	Chi	Nữ	2/4/2010	
4	Lương Vũ ánh	Dương	Nữ	26/03/2010	
5	Nguyễn Thị ánh	Dương	Nữ	26/05/2010	
6	Nguyễn Thị Thảo	Duyên	Nữ	6/7/2010	
7	Nguyễn Hàn Gia	Hân	Nữ	19/12/2009	
8	Trần Thị Ngọc	Hân	Nữ	21/01/2010	
9	Trần Việt	Hoàng	Nam	18/03/2010	
10	Nguyễn Minh	Huy	Nam	14/01/2010	
11	Phan Kiến	Huy	Nam	8/7/2010	
12	Lê Phước	Khải	Nam	6/10/2010	
13	Phan Gia	Khang	Nam	20/07/2009	
14	Phan Trần Gia	Linh	Nữ	11/12/2010	
15	Võ Thị Ngọc	Loan	Nữ	20/06/2010	
16	Nguyễn Đình Duy	Long	Nam	10/11/2010	
17	Trịnh Đăng	Minh	Nam	22/06/2010	
18	Nguyễn Thành	Nghĩa	Nam	12/1/2010	
19	Lê Đoàn ái	Nhi	Nữ	31/05/2010	
20	Trương Tam	Phong	Nam	21/08/2010	
21	Võ Thị Thanh	Tâm	Nữ	14/05/2010	
22	Võ Thị Phương	Thảo	Nữ	17/10/2010	
23	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	7/2/2010	
24	Huỳnh Ngọc Anh	Thư	Nữ	29/05/2010	
25	Trần Bảo	Trân	Nữ	21/03/2010	
26	Nguyễn Ngọc Phương	Trang	Nữ	28/08/2010	
27	Nguyễn Lương	Triều	Nam	6/5/2010	
28	Dương Ngọc Phương	Trinh	Nữ	8/6/2010	
29	Nguyễn Duy	Tường	Nam	30/10/2010	
30	Lê Anh	Tường	Nam	4/7/2010	
31	Đinh Thị Tường	Vi	Nữ	9/8/2010	
32	Dương Nguyễn Tường	Vy	Nữ	13/03/2010	
33	Trần Thị Tường	Vy	Nữ	3/9/2010	
34	Vũ Phạm Tường	Vy	Nữ	30/03/2010	
35	Nguyễn Thị Như	Ý	Nữ	29/11/2010	
36	Lê Ngọc Như	Ý	Nữ	2/4/2010	

Danh sách này có 36 học sinh./



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN THOẠI

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

Lớp 10/9

Môn học lựa chọn: Địa lý, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Hóa học, Âm nhạc

Chuyên đề học tập: Toán, Ngữ văn, Địa lý

STT	Họ và Tên		Giới tính	Ngày sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	5/11/2010	
2	Nguyễn Ngô Ngọc	Anh	Nữ	16/11/2010	
3	Nguyễn Quỳnh	Anh	Nữ	10/8/2010	
4	Trần Xuân	Bình	Nam	5/12/2010	
5	Phạm Lê Bảo	Châu	Nữ	10/12/2010	
6	Nguyễn Minh	Châu	Nữ	3/9/2010	
7	Trần Việt	Đại	Nam	19/01/2010	
8	Ngô Thị Bích	Diệp	Nữ	21/09/2010	
9	Nguyễn Phạm Hà	Giang	Nữ	29/05/2010	
10	Nguyễn Minh	Hải	Nam	24/08/2010	
11	Trần Minh	Hiếu	Nam	27/04/2010	
12	Nguyễn Minh	Hiếu	Nam	8/1/2010	
13	Trần Ngọc Minh	Hoàng	Nam	13/03/2010	
14	Nguyễn Văn Chí	Hưng	Nam	27/05/2010	
15	Phạm Khánh	Huy	Nam	25/11/2010	
16	Nguyễn Hữu Hoàng	Huy	Nam	24/02/2010	
17	Trương Như	Huy	Nam	26/09/2010	
18	Trương Phú	Khang	Nam	4/11/2010	
19	Phan	Khang	Nam	3/1/2010	
20	Nguyễn Lê Ngọc	Linh	Nữ	4/1/2010	
21	Phạm Công	Lợi	Nam	20/08/2009	
22	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga	Nữ	13/11/2010	
23	Trần Đoàn Thanh	Ngọc	Nữ	8/8/2010	
24	Ngô Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	Nữ	1/2/2010	
25	Nguyễn Thiên Bảo	Ngọc	Nữ	6/3/2010	
26	Lê Bảo	Nguyên	Nữ	12/10/2010	
27	Lý Ngọc Hoài	Như	Nữ	12/3/2008	
28	Võ Trần Tuấn	Phúc	Nam	18/02/2010	
29	Trần Minh	Quân	Nam	27/05/2010	
30	Nguyễn ánh	Quyên	Nữ	25/08/2010	
31	Võ Hoàng	Quyên	Nữ	10/9/2010	
32	Trương Nguyễn Nhã	Quỳnh	Nữ	23/04/2010	
33	Trần Đắc	Thành	Nam	3/10/2010	
34	Nguyễn Thị Anh	Thơ	Nữ	26/08/2010	
35	Lê Anh	Thư	Nữ	19/02/2010	
36	Trần Bảo	Thy	Nữ	25/01/2010	
37	Trần Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	17/01/2010	
38	Lương Hoàng Bảo	Trân	Nữ	7/9/2010	
39	Phạm Hoàng Nam	Trân	Nữ	6/2/2010	
40	Trần Thị Thu	Trang	Nữ	9/3/2010	
41	Lâm ánh	Tuyết	Nữ	15/12/2010	
42	Dương Ngọc Nhã	Uyên	Nữ	11/2/2010	
43	Nguyễn Ngô Thanh	Vân	Nữ	26/05/2010	

Danh sách này có 43 học sinh./

Nguyễn Văn Thoại